

Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ

Yên Lập, ngày 07 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu Đình Cả, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu Đình Cả, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ điều 357 Bộ luật dân sự; Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a, điểm đ khoản 5 điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1,2 điều 81, điều 82 và điều 83 và điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Anh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Anh Nguyễn Anh D trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 19/3/2006, Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 02/10/2009; Chị Nguyễn Thị Kim P trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đức Q, sinh ngày 25/7/2018 kể từ khi ly hôn đến khi các con chung đã thành niên; Chị Nguyễn Thị Kim P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Anh D do anh Nguyễn Anh D không yêu cầu; Anh Nguyễn Anh D và chị Nguyễn Thị Kim P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, anh Nguyễn Anh D và chị Nguyễn Thị Kim P cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh

Nguyễn Anh D và chị Nguyễn Thị Kim P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung:

+ **Chị Nguyễn Thị Kim P** được quyền sử dụng diện tích đất là 361,5m², trong đó: Đất ở (ONT) là 50 m², trị giá 350.000.000đ; đất cây lâu năm (CLN) là 311,5 m², trị giá 295.925.000đ, tại thửa đất số tại thửa số 260-1 nằm trong tổng diện tích tại thửa đất số 260, tờ bản đồ số 48, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 849673 vào sổ cấp GCN: CH 00673 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Lập cấp ngày 29/4/2014, đứng tên chủ sử dụng là: ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị Kim P. Địa chỉ thửa đất: Xóm Đình Cả xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Tổng trị giá là 645.925.000đ.

Diện tích đất được giới hạn bởi các điểm 4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,4, cụ thể: Từ 4 đến 5 dài 61,8m, từ 5 đến 6 dài 14,9m, từ 6 đến 7 rộng 4,0m, từ 7 đến 8 dài 8,5m, từ 8 đến 9 dài 10,8m, từ 9 đến 10 dài 17,5m, từ 10 đến 11 dài 13,8m, từ 11 đến 12 dài 27,7m, từ 12 đến 13 rộng 2,1m, từ 13 đến 4 rộng 2,6m.

(Có sơ đồ kèm theo).

+ **Chị Nguyễn Thị Kim P** được nhận số tiền chênh lệch tài sản trên đất là 83.000.000đ (Tám mươi ba triệu đồng) do anh Nguyễn Anh Dũng thanh toán.

+ **Anh Nguyễn Anh D** được quyền sử dụng diện tích đất là 647,2m², trong đó: Đất ở là 50 m², trị giá 350.000.000đ; đất cây lâu năm là 597,2 m², trị giá 567.340.000đ, tại thửa đất 260, tờ bản đồ số 48, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 849673 vào sổ cấp GCN: CH 00673 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Lập cấp ngày 29/4/2014, đứng tên chủ sử dụng là: ông Nguyễn Anh D và bà Nguyễn Thị Kim P. Địa chỉ thửa đất: Xóm Đình Cả xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Tổng trị giá là 917.340.000đ.

Diện tích đất được giới hạn bởi các điểm 1,2,3,4,5,6,1 cụ thể: Từ 1 đến 2 dài 13,9m, từ 2 đến 3 dài 59,0m, từ 3 đến 4 rộng 9,3m, từ 4 đến 5 dài 61,8m, từ 5 đến 6 dài 14,9m, từ 6 đến 1 rộng 8,0m.

(Có sơ đồ kèm theo).

Hai bên thỏa thuận anh Nguyễn Anh D không phải thanh toán chênh lệch tài sản là trị giá đất cho chị Nguyễn Thị Kim P.

+ **Anh Nguyễn Anh D** được quyền sở hữu các tài sản trên diện tích đất nêu trên: 01 nhà xây cấp 4 diện tích 140m² trị giá 130.000.000đ; Quán xây lợp tấm Pluximăng và mái tôn phía trước quán, trị giá 30.000.000đ; Công trình phụ, trị giá 6.000.000đ; Tổng trị giá tài sản trên đất là 166.000.000đ.

+ **Anh Nguyễn Anh D** tự nguyện thanh toán chênh lệch tài sản trên đất cho chị Nguyễn Thị Kim P số tiền 83.000.000đ (Tám mươi ba triệu đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1

điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

- **Về quyền lưu cư:** Chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Anh D thỏa thuận chị Nguyễn Thị Kim P được quyền lưu cư tại ngôi nhà, quán xây và mái tôn phía trước quán xây trên diện tích đất và các tài sản trên đất thuộc quyền sử dụng và sở hữu của anh D nêu trên trong thời gian 03 (Ba) tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật để tìm nơi ở mới; Chị Nguyễn Thị Kim P có nghĩa vụ bảo vệ, bảo quản không được làm hư hỏng thất thoát các tài sản thuộc sử dụng và sở hữu của anh Dũng.

- **Về vay nợ và công sức:** Chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Anh D thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

- Chị P tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm; tự nguyện chịu tiền án phí chia tài sản: 16.579.000đ; Tổng số tiền án phí chị P phải chịu là 16.729.000đ nhưng được trừ vào số tiền chị P đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số: 0008487 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Chị P còn phải nộp số tiền án phí là 16.429.000đ (Mười sáu triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng).

- Anh D tự nguyện chịu số tiền án phí chia tài sản: 21.005.000đ (Hai mươi một triệu không trăm không năm nghìn đồng).

- **Về chi phí tố tụng:** Chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Anh D thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Hưng Long;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Bùi Xuân Trường